

UBND TỈNH HÀ TĨNH
VĂN PHÒNG ĐIỀU PHỐI
NÔNG THÔN MỚI TỈNH -
HỘI LÀM VƯỜN VÀ TRANG
TRẠI TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 153 /VPĐP-HLV
Vv Hướng dẫn lập Phương án và Dự
toán xây dựng vườn mẫu năm 2015

Hà Tĩnh, ngày 18 tháng 6 năm 2015

Kính gửi: Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng
nông thôn mới các huyện, thành phố, thị xã.

Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai, thực hiện xây dựng vườn
mẫu tại các xã, Liên ngành Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh - Hội Làm
vườn và Trang trại tỉnh Hướng dẫn lập Phương án và Dự toán xây dựng vườn
mẫu như sau:

**I. Về Phương án xây dựng vườn mẫu cần tập trung vào một số nội
dung sau:**

- 1) Quy hoạch vườn hộ (có vẽ sơ đồ quy hoạch 3D);
- 2) Làm hệ thống tưới tiết kiệm, hiệu quả;
- 3) Làm hàng rào xanh;
- 4) Trồng cây ăn quả, xây dựng vườn rau sạch áp dụng tiến bộ khoa học
công nghệ mới (làm giàn bằng trụ bê tông, hệ thống lưới thép hoặc lưới cước để
trồng cây dây leo như: bầu, bí, mướp, dưa chuột...).

II) Dự toán kinh phí:

Tổng mức hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước cho từng nội dung công việc
phải tuân thủ theo định mức quy định tại mục xây dựng mô hình khác trong
Nghị quyết số 114/NQ-HĐND ngày 20/12/2014 của Hội Đồng nhân dân tỉnh về
việc quy định sử dụng vốn ngân sách Nhà nước thuộc Chương trình MTQG xây
dựng nông thôn mới, giai đoạn 2015 - 2020 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, cụ thể:

1. Đối với ngân sách Trung ương, tỉnh hỗ trợ tại Quyết định số 1231/QĐ-
UBND ngày 10/4/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về việc phân bổ kế
hoạch vốn thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới nguồn
TPCP và ngân sách tỉnh năm 2015 (20 triệu đồng/vườn);

- Vẽ sơ đồ quy hoạch vườn hộ (sử dụng công nghệ 3D) hỗ trợ 100% kinh
phí.

- Cây giống (làm hàng rào xanh, cây ăn quả, rau, củ, quả...) ngân sách
Trung ương, tỉnh hỗ trợ 70% kinh phí đối với các xã 30b, 106, 135, đối với các
xã còn lại hỗ trợ 60% kinh phí.

- Làm hệ thống tưới tiết kiệm, hiệu quả (nhỏ giọt, phun mưa) và các nội
dung khác ngân sách Trung ương, tỉnh hỗ trợ 50% kinh phí đối với các xã 30b,
106, 135, đối với các xã còn lại hỗ trợ 40% kinh phí.

2. Đối với ngân sách huyện xã hỗ trợ thêm cho từng nội dung công việc thì tổng ngân sách Nhà nước hỗ trợ không được vượt quá định mức quy định tại mục xây dựng mô hình khác trong Nghị quyết số 114/NQ-HĐND.

(có Đề cương Phương án và Dự toán chi tiết kèm theo)

* Phương án và Dự toán có thể được lập chung theo tổng hợp các nguồn vốn hoặc có thể lập riêng theo từng nguồn vốn hỗ trợ. Quy trình thực hiện đề nghị các xã tuân thủ theo Hướng dẫn liên ngành số 1086/LN-STC-VPĐP-KH&ĐT-SNN&PTNT-KBNN ngày 24/4/2015 về việc phân bổ, cấp phát, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán vốn thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2015;

Trên đây là một số nội dung hướng dẫn lập Phương án và Dự toán xây dựng mô hình vườn mẫu, các địa phương được quyền chủ động lập Phương án và Dự toán phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định của Nhà nước hiện hành để thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh Hà Tĩnh;
- Trưởng, Phó Ban Chỉ đạo CTNTM tỉnh (để b/c);
- Các sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Nội vụ;
- Văn phòng Điều phối NTM, Hội Làm vườn và Trang trại các huyện, thành phố, thị xã;
- Ban Quản lý Chương trình NTM các xã và các hộ dân tham gia xây dựng vườn mẫu (do Ban Chỉ đạo cấp huyện sao gửi);
- Lưu VT.

**VĂN PHÒNG ĐIỀU PHỐI
CHƯƠNG TRÌNH NTM TỈNH
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG
THƯỜNG TRỰC**



Trần Huy Oánh

**HỘI LÀM VƯỜN VÀ
TRANG TRẠI TỈNH
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Tình

Thông tin chi tiết truy cập tại địa chỉ:

<http://nongthonmoihatinh.vn/index.php/vi/news/Dieu-hanh-Tac-nghiep/Tai-lieu-Khu-dan-cu-NTM-kieu-mau-cua-Ha-Tinh-78120/>

UBND XÃ
**BAN QUẢN LÝ THỰC HIỆN
CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY
DỰNG NÔNG THÔN MỚI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2015

Mẫu để tham khảo xây dựng
Phương án - Dự toán

**PHƯƠNG ÁN VÀ DỰ TOÁN KINH PHÍ
XÂY DỰNG MÔ HÌNH VƯỜN MẪU**

**PHẦN I
PHƯƠNG ÁN XÂY DỰNG VƯỜN MẪU**

I. THÔNG TIN CƠ BẢN:

1. Tên chủ hộ:
2. Địa chỉ:
3. Số lao động: người.
4. Tổng diện tích đất vườn: m².
5. Thời gian thực hiện mô hình: Từ ngày... tháng..... năm.... đến ngày.... tháng năm
6. Tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện mô hình: Hội làm vườn và Trang trại tỉnh chủ trì, phối hợp với Văn phòng Điều phối Chương trình nông thôn mới tỉnh, huyện, các phòng ban chuyên môn và tổ chức chính trị xã hội cấp huyện, Ban Chỉ đạo Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới xã.
7. Chủ đầu tư: Ban Quản lý Chương trình xây dựng nông thôn mới xã.
8. Tổng kinh phí thực hiện mô hình:.....trong đó hỗ trợ từ ngân sách trung ương và tỉnh năm 2015:.....đồng, vốn của dân.....đồng.

II. CÁC CĂN CỨ XÂY DỰNG MÔ HÌNH

Căn cứ Nghị quyết số 114/NQ-HĐND ngày 20/12/2014 của Hội Đồng nhân dân tỉnh về việc quy định sử dụng vốn ngân sách Nhà nước thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2015 - 2020 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Quyết định số 1231/QĐ-UBND ngày 10/4/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về việc phân bổ kế hoạch vốn thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới nguồn TPCP và ngân sách tỉnh năm 2015;

Căn cứ Hướng dẫn liên ngành số 1086/LN-STC-VPĐP-KH&ĐT-SNN&PTNT-KBNN ngày 24/4/2015 về việc phân bổ, cấp phát, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán vốn thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2015;

Căn cứ Văn bản số /VPĐP-HLV ngày của Liên ngành Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh và Hội Làm vườn và Trang trại tỉnh về việc thống nhất danh sách các hộ triển khai mô hình vườn mẫu năm 2015;

Căn cứ Hướng dẫn số /HD-VPĐP-HLV ngày của Liên ngành Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh và Hội Làm vườn và Trang trại tỉnh về việc Hướng dẫn lập phương án và dự toán xây dựng vườn mẫu;
Căn cứ đề xuất của chủ hộ,

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN:

A. Điều tra, khảo sát, đánh giá thực trạng

1. Tổng số nhân khẩu: người;
2. Tổng số lao động: người, trong đó: nam...người;
nữ:....người.
3. Tổng diện tích đất vườn: m², trong đó:
 - a. Diện tích trồng cây: m²
 - * Đối tượng cây trồng chính:
 - Cây.....m²
 - Cây.....m²
 -
 - b. Diện tích đất xây dựng công trình chăn nuôi: m²
 - * Các đối tượng nuôi chính:
 - Trâu: con
 - Bò: con
 - Lợn: con
 - Hươu: con
 -
 - * Vị trí chuồng trại (đã phù hợp hay chưa):.....
 - * Thiết kế chuồng trại (đảm bảo quy cách kỹ thuật chưa):.....
 - * Vệ sinh môi trường (đảm bảo hay chưa):.....
 - c. Diện tích nuôi trồng thủy sản: m²
 - * Các đối tượng nuôi trồng chính:
(ghi tên các đối tượng nuôi)
4. Đã có hệ thống tưới, tiêu nước hay chưa:.....
Nguồn nước sử dụng để sản xuất (Nước mặt hay nước ngầm)
5. Hàng rào bao quanh vườn (bằng cây xanh, xây gạch, lưới thép gai....):.....m.
6. Tổng thu nhập từ kinh tế vườn (VAC)/năm:.....triệu đồng, trong đó:
 - Trồng trọt: triệu đồng

- Chăn nuôi: triệu đồng
- Nuôi trồng thủy sản: triệu đồng
- Khác: Triệu đồng

B. Phương án xây dựng vườn mẫu

1) Vẽ sơ đồ quy hoạch vườn hộ:

a. Nội dung thực hiện:

Quy hoạch bố trí, sắp xếp khoa học, hợp lý:

- + Các công trình phụ trợ;
- + Các công trình chăn nuôi;
- + Các khu đất để trồng cây (theo từng loại cây);
- + Ao nuôi trồng thủy sản và chứa nước phục vụ sản xuất khác;
- + Hệ thống đường nội vườn;
- + Hệ thống tưới, tiêu nội vườn;
- + Hàng rào xanh;

.....

b. Cách thức tổ chức thực hiện

- Tư vấn cho hộ gia đình sắp xếp, bố trí lại vườn:

Thành phần gồm có:

+ Cấp tỉnh: Đại diện Hội làm vườn và Trang trại tỉnh, Văn phòng Điều phối NTM tỉnh (có thể mời thêm các tổ chức khác).

+ Cấp huyện: Văn phòng Điều phối NTM, phòng NN & PTNT, Hội Làm vườn và trang trại, Hội Nông dân (có thể mời thêm các tổ chức khác).

+ Xã: Đại diện Ban Chỉ đạo, Ban Quản lý Chương trình NTM, Cán bộ chuyên trách NTM, Cán bộ địa chính, Kế toán Chương trình NTM, Hội làm vườn và Trang trại, Hội Nông dân (có thể mời thêm các tổ chức khác).

+ Thôn: Bí thư, Thôn trưởng, Ban Phát triển thôn, đại diện tất cả các tổ chức đoàn thể, quần chúng trong thôn và chủ hộ gia đình.

- + Đơn vị tư vấn (nếu có).

Trên ý tưởng của chủ hộ gia đình và ý kiến góp ý của các thành phần nói trên, gia đình ký vào phiếu đề xuất sau khi thống nhất. Trên cơ sở phiếu đề xuất, phòng ban chuyên môn cấp huyện hoặc xã hoặc Đơn vị tư vấn vẽ sơ đồ bố trí, sắp xếp lại vườn hộ (vẽ sơ đồ theo công nghệ 3D).

c. Thời gian: Hoàn thành trước ngày ... tháng ... năm

2) Thực hiện các nội dung:

a) Hàng rào xanh:

- Hàng rào 100% cây xanh:
- + Có bồn: m
- + Không bồn có chân đế để lắp đặt lưới thép: m.
- + Không bồn có chân đế để lắp đặt lưới thép: m.
- Hàng rào đã có cây xanh hoá bằng cây xanh:
- + Trồng cây xanh phía ngoài hàng rào
- Có bồn: m
- Không bồn: m
- + Trồng cây xanh bằng dây leo phủ hoặc bám tường:.....m.
- * Hỗ trợ cọc bê tông để làm hàng rào: cọc.
- Thời gian thực hiện: hoàn thành trước ngày tháng năm.....
- * Xây dựng loại hàng rào xanh vừa có tác dụng bảo vệ vừa mang lại lợi ích kinh tế, cảnh quan môi trường (theo mẫu thiết kế định hình kèm theo): m

b) Trồng cây ăn quả:

- Cây cam chanh:..... cây
- Cây.....:..... cây

.....

(Hỗ trợ để đảm bảo trồng cây ăn quả đủ theo quy hoạch vườn hộ được duyệt, diện tích tối đa được hỗ trợ không quá 1000m² trồng cây ăn quả; kinh phí hỗ trợ không quá 5 triệu/vườn, số kinh phí thiếu đề nghị xã bố trí; giống cây ăn quả phải có nguồn gốc rõ ràng).

c) Làm giàn trồng các loại rau, củ, quả:

- Hỗ trợ cọc bê tông:.....cọc
- Hỗ trợ lưới thép hoặc lưới cước:.....m² hoặc.....kg;
- Hỗ trợ các vật liệu khác (nếu có):.....

d) Làm hệ thống tưới tiết kiệm, hiệu quả:

- Hỗ trợ máy bơm: ...cái
- Bồn chứa nước: m³
- Bộ lọc: cái
- Đường ống nhựa PVC: m
- Đường ống nhựa PE: m
- Đường ống PE dẫn từ đầu nhỏ giọt đến que cắm: m
- Đầu nhỏ giọt: cái
- Que cắm: cái
- Béc tưới: cái
- Vật tư khác:

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hộ gia đình: Thực hiện đúng phương án, cam kết, chủ động triển khai thực hiện.

2. Cấp thôn: Phân công các tổ chức, người chịu trách nhiệm chính, phối hợp hướng dẫn, tư vấn cho từng hộ gia đình trong quá trình thực hiện

3. Cấp xã: BQL Chương trình chịu trách nhiệm lập, phê duyệt Phương án - Dự toán và thanh, quyết toán. Phân công các tổ chức, người chịu trách nhiệm chính, phối hợp hướng dẫn, tư vấn cho từng hộ gia đình trong quá trình thực hiện.

4. Cấp huyện: Phân công phòng ban, cán bộ trực tiếp hướng dẫn, kiểm tra trong quá trình thực hiện; tham gia nghiệm thu, đánh giá kết quả.

5. Cấp tỉnh: Hội làm vườn và Trang trại tỉnh chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra trong quá trình thực hiện, tham gia nghiệm thu, đánh giá kết quả.

PHẦN II

DỰ TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN MÔ HÌNH NĂM 2014

1. Căn cứ lập dự toán:

Căn cứ Nghị quyết số 114/NQ-HĐND ngày 20/12/2014 của Hội Đồng nhân dân tỉnh về việc quy định sử dụng vốn ngân sách Nhà nước thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2015 - 2020 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Hướng dẫn liên ngành 1086/LN-STC-VPĐP-KH&ĐT-SNN&PTNT-KBNN ngày 24/4/2015 về việc phân bổ, cấp phát, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán vốn thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2015;

Căn cứ các văn bản hiện hành khác liên quan;

Căn cứ đề xuất của thôn (có đăng ký và cam kết của hộ gia đình).

2. Dự toán kinh phí:

Tổng kinh phí thực hiện: triệu đồng (bằng chữ:), trong đó: Ngân sách Trung ương, tỉnh: triệu đồng, vốn của dân triệu đồng.

(Chi tiết dự toán có phụ lục kèm theo)

DỰ TOÁN KINH PHÍ HỖ TRỢ XÂY DỰNG MÔ HÌNH VƯỜN MẪU

TẠI HÒ: THÔN XÃ, HUYỆN....., TỈNH HÀ TĨNH

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BQL ngày tháng năm của Ban quản lý Chương trình Nông thôn mới xã)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Hạng mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền					Ghi chú	
				Tổng	Ngân sách trung ương, tỉnh		Ngân sách huyện	Ngân sách xã		Nguồn dân tự bỏ
					Định mức	Số tiền				
B	C	1	2	3 = 5+6	4	5 =		6	D	
Hỗ trợ trực tiếp thực hiện xây dựng vườn mẫu										
Vẽ và in ấn sơ đồ vườn hộ sau khi chỉnh trang (5bộ/vườn)					100%					
Vườn mẫu (sử dụng công nghệ 3D)	vườn		1,200		100%					
Xây dựng hàng rào xanh	m									
Giống cây hàng rào xanh	m				60 % hoặc 70% (*)					
Phân bón vi lượng, chế phẩm sinh học khác xây dựng hàng rào xanh	m				50 % hoặc 40% (**)			-		
Hỗ trợ vữa (xi măng +cát) xây bồn trồng cây hàng rào cây xanh (dự toán tính cho 1m dài)	m				50 % hoặc 40% (**)					
Đối với hàng rào 100% cây xanh do hộ gia đình tự trồng mới đạt chuẩn theo quy định của thôn	m									

Hạng mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền					Ghi chú	
				Tổng	Ngân sách trung ương, tỉnh		Ngân sách huyện	Ngân sách xã		Nguồn dân tự bỏ
					Định mức	Số tiền				
Trồng cây ăn quả										
Giống cây ăn quả	cây				60 % hoặc 70% (*)					
Làm giàn trồng các loại rau, quả					50 % hoặc 40% (**)					
Cọc bê tông	cọc				50 % hoặc 40% (**)					
Lưới thép hoặc lưới cước	m2 (hoặc kg)				50 % hoặc 40% (**)					
Các vật liệu khác (nếu có)					50 % hoặc 40% (**)					
Làm hệ thống tưới thông minh, tiết kiệm, hiệu quả					50 % hoặc 40% (**)					
Máy bơm	Cái				50 % hoặc 40% (**)					
Bồn chứa nước	Cái				50 % hoặc 40% (**)					
Hệ thống tưới nhỏ giọt					50 % hoặc 40% (**)					
Đường ống nhựa PVC	m				50 % hoặc 40% (**)					
Đường ống nhựa PE	m				50 % hoặc 40% (**)					

Hạng mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền					Ghi chú	
				Tổng	Ngân sách trung ương, tỉnh		Ngân sách huyện	Ngân sách xã		Nguồn dân tự bỏ
					Định mức	Số tiền				
Bộ lọc	Cái				50 % hoặc 40% (**)					
Đầu nhỏ giọt	Cái				50 % hoặc 40% (**)					
Que cắm	Cái				50 % hoặc 40% (**)					
Các vật tư, thiết bị khác					50 % hoặc 40% (**)					
Hệ thống tưới phun mưa					50 % hoặc 40% (**)					
Đường ống nhựa PVC	m				50 % hoặc 40% (**)					
Béc tưới	cái				50 % hoặc 40% (**)					
Các vật tư, thiết bị khác					50 % hoặc 40% (**)					
Phụ cấp cán bộ trực tiếp hướng dẫn, chỉ đạo (Hội Làm vườn và Trang trại hoặc Hội Nông dân cấp huyện)	vườn/tháng		100		100%					
Kinh phí quản lý, chỉ đạo, kiểm tra mô hình										
Cấp huyện					1%	200				

